

Số: 31/2022/QĐST-DS

Châu Thành A, ngày 17 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2022/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hồng T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 1, tổ 8, khu vực A, phường T, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng N, sinh năm: 1995, địa chỉ: Số 2 đường P, phường K, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ là người đại diện theo ủy quyền “văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 5 năm 2022”.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Hồng T và bà Nguyễn Thị Đ thống nhất hủy Hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 06/4/2021 được ký kết giữa bà Lê Thị Hồng T và bà Nguyễn Thị Đ.

Bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Hồng T số tiền nhận cọc là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Về thời gian và phương thức trả sẽ do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bà Lê Thị Hồng T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Đ chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Đ còn phải trả cho bà Lê Thị Hồng T số tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Hồng T tự nguyện chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự không có giá ngạch và án phí thực hiện nghĩa vụ là 625.000 đồng (sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà Lê Thị Hồng T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011929 ngày 31/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí dân sự không có giá ngạch, bà Lê Thị Hồng T được nhận lại số tiền chênh lệch là 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Khấu trừ 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà Lê Thị Hồng T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011928 ngày 31/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí dân sự không có giá ngạch, bà Lê Thị Hồng T được nhận lại số tiền chênh lệch là 625.000 đồng (sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự không có giá ngạch và án phí thực hiện nghĩa vụ là 625.000 đồng (sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đô